

**43/2025 – VIỆT NAM – VÙNG NƯỚC CẢNG BIỂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU –
LUỒNG VŨNG TÀU – THỊ VẢI – Độ sâu**

Nguồn: Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo số 96/TBHH-TCTBĐATHHMN

Hải đồ ảnh hưởng – VN4TV002 (Phiên bản 3.1, cập nhật Ngày 17 tháng 4 năm 2025)

Chèn	Độ sâu	16 ₆	10°29'45.79"N	107°00'03.02"E
		16 ₇	10°29'30.56"N	107°00'00.91"E
		16 ₈	10°29'35.80"N	107°00'02.51"E
Xoá	Độ sâu	14 ₃	10°29'46.45"N	107°00'03.29"E
		15 ₇	10°29'30.12"N	107°00'00.32"E
		15 ₆	10°29'36.00"N	107°00'02.46"E

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo Hệ tọa độ WGS 84)

**43/2025 – VIET NAM – BA RIA – VUNG TAU SEA PORT WATER – VUNG TAU – THI
VAI CHANNEL – Depths**

Source: Southern Viet Nam Maritime Safety, Notice No.96/TBHH-TCTBĐATHHMN

Chart affected – VN4TV002 (Edition No. 3.1, updated on April 17th, 2025)

Insert	Depth	16 ₆	10°29'45.79"N	107°00'03.02"E
		16 ₇	10°29'30.56"N	107°00'00.91"E
		16 ₈	10°29'35.80"N	107°00'02.51"E
Delete	Depth	14 ₃	10°29'46.45"N	107°00'03.29"E
		15 ₇	10°29'30.12"N	107°00'00.32"E
		15 ₆	10°29'36.00"N	107°00'02.46"E

(All positions are affected to WGS 84 Datum)
